TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BÌNH MINH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13/2023/QĐST-DS	*Bình Minh, ngày 17 tháng 03 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 03 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 21/2023/TLST-DS ngày 20 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Chị Trương Lâm Phượng H, sinh năm: 1995

Nơi ĐKHKTT: Ấp A, xã B, thị xã C, tỉnh Vĩnh Long. Hiện đang sinh sống tại tổ 1, khóm D, phường Đ, thị xã C, tỉnh Vĩnh Long.

Đại diện theo ủy quyền của chị Trương Lâm Phượng H có bà Phạm Diễm T1, sinh năm: 1980. Nơi cư trú: Tổ 01, khóm E, phường Đ, thị xã C, tỉnh Vĩnh Long (theo văn bản ủy quyền ngày 30/01/2023)

2. *Bị đơn*: Chị Nguyễn Anh T2 sinh năm: 1993

Nơi cư trú: Tổ 01, khóm F, phường G, thị xã C, tỉnh Vĩnh Long.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chị Nguyễn Anh T2 đồng ý có trách nhiệm thanh toán lại cho chị Trương

Lâm Phượng H tổng số tiền là: 15.546.000đồng (Mười lăm triệu, năm trăm bốn mươi sáu ngàn đồng)

2.2. Về lãi suất: Chị Trương Lâm Phượng H không yêu cầu chị Nguyễn Anh T2 phải chịu phần lãi suất của số tiền nêu trên. Nên không đặt ra để giải quyết.

3. Về án phí:

3.1. Chị Trương Lâm Phượng H tự nguyện nộp: 194.300đồng (Một trăm chín mươi bốn ngàn ba trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền 1.122.000^{đ} mà chị Trương Lâm Phượng H đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0013168 ngày 17/02/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã C (470.000^{đ} – 194.300^{đ} = 275.700^{đ}). Nên chị Trương Lâm Phượng H được nhận lại số tiền chênh lệch là: 275.700^{đ} tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã C.

3.2. Chị Nguyễn Anh T2 nộp: 194.300đồng (Một trăm chín mươi bốn ngàn ba trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã C, tỉnh Vĩnh Long.

4. Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành số tiền trên thì phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật sau khi ban hành không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long: 01;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh: 02;
- Chi cục thi hành án DS thị xã Bình Minh: 02;
- Đương sự: 02;
- Lưu hồ sơ vụ án: 04.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Tuyết Sương